

Số: 83 /QĐ-ĐHQG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 2 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Đại học & Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng, Thủ trưởng các trường đại học thành viên, viện nghiên cứu khoa học, khoa hoặc đơn vị trực thuộc ĐHQG-HCM được Giám đốc ĐHQG-HCM giao nhiệm vụ đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Lưu: VT, Ban ĐH&SDH

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hội Nghĩa

QUY CHẾ TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ VÀ TIẾN SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định số.../QĐ-ĐHQG ngày... tháng... năm 20...
của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ đối với các cơ sở đào tạo của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) được quy định tại Điều 2 của Quy chế này, bao gồm: quy định chung; tuyển sinh; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại; tố cáo và xử lý vi phạm; tổ chức thực hiện.

2. Những quy định chi tiết để tổ chức tuyển sinh không đề cập trong Quy chế này do Thủ trưởng cơ sở đào tạo quyết định và báo cáo ĐHQG-HCM.

3. Quy chế này không áp dụng đối với chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ liên kết với cơ sở đào tạo nước ngoài do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp bằng.

Điều 2. Cơ sở đào tạo được phép tuyển sinh trình độ thạc sĩ, tiến sĩ

Trường đại học thành viên, viện nghiên cứu khoa học, khoa hoặc đơn vị trực thuộc ĐHQG-HCM được Giám đốc ĐHQG-HCM giao nhiệm vụ đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (sau đây được gọi tắt là cơ sở đào tạo).

Chương II TUYỂN SINH

Điều 3. Hình thức tuyển sinh

Hình thức tuyển sinh gồm thi tuyển và xét tuyển.

1. Xét tuyển: đối với người tốt nghiệp trình độ đại học, trình độ thạc sĩ ngành đúng, ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển.

a) Trình độ thạc sĩ:

- Người nước ngoài;
- Người tốt nghiệp đại học các chương trình chất lượng cao PFIEV;
- Người tốt nghiệp chương trình kỹ sư, cử nhân tài năng của ĐHQG; chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam có điểm trung bình tích lũy từ 7,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10); người tốt nghiệp chính quy, văn bằng 2 chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10). Thời gian xét tuyển các trường hợp này

là 12 tháng tính từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển;

- Các chương trình đặc biệt theo Đề án được Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt.

b) Trình độ tiến sĩ:

- Người tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 (theo thang điểm 10) trở lên;

- Người tốt nghiệp đại học chính quy loại khá có điểm trung bình tích lũy từ 7.5 trở lên (theo thang điểm 10) và có ít nhất một công bố khoa học chuyên ngành thuộc danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước quy định;

- Người tốt nghiệp chương trình giảng dạy môn học không yêu cầu thực hiện luận văn thạc sĩ phải có ít nhất một công bố khoa học chuyên ngành thuộc danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước quy định.

c) Số lượng người được xét tuyển trình độ thạc sĩ không vượt quá 20% tổng chỉ tiêu đào tạo thạc sĩ trong năm của cơ sở đào tạo. Thời gian xét tuyển theo quy định của cơ sở đào tạo.

d) Quy trình xét tuyển trình độ thạc sĩ được quy định tại Phụ lục I và quy trình xét tuyển trình độ tiến sĩ được quy định tại Phụ lục II.

2. Thi tuyển: các đối tượng không thuộc Khoản 1 của Điều này.

3. Trường hợp điểm trung bình tích lũy của thí sinh được thể hiện theo thang điểm khác thang điểm 10, Thủ trưởng cơ sở đào tạo tổ chức tuyển sinh có trách nhiệm qui đổi sang thang điểm 10 để làm cơ sở xét tuyển.

Điều 4. Chỉ tiêu tuyển sinh và thời gian tuyển sinh

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

a) ĐHQG-HCM giao chỉ tiêu tuyển sinh cho các cơ sở đào tạo. Dựa trên chỉ tiêu tuyển sinh được giao, các cơ sở đào tạo phân bổ chỉ tiêu cho các ngành đào tạo của đơn vị mình.

b) Chỉ tiêu tuyển sinh của khóa học nào được thực hiện trong khóa học đó, không được chuyển sang khóa học sau.

2. Thời gian tuyển sinh

a) Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ và tiến sĩ được tổ chức không quá 2 lần/năm. Thời gian tổ chức tuyển sinh do Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định.

b) Các quy định của cơ sở đào tạo về phương thức tuyển sinh, số lần tuyển sinh, thời điểm tuyển sinh trong năm và địa điểm tổ chức tuyển sinh phải được đăng trên trang thông tin điện tử (website) của cơ sở đào tạo.

Điều 5. Địa điểm tổ chức thi tuyển sinh

1. Là trụ sở của cơ sở đào tạo ghi trong hồ sơ đăng ký mở ngành đã được Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt và giao nhiệm vụ đào tạo.

2. Việc tổ chức thi tuyển sinh ngoài địa điểm quy định tại Khoản 1 Điều này phải được Giám đốc ĐHQG-HCM cho phép.

Điều 6. Các môn thi tuyển sinh

1. Môn thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ: ngoại ngữ, cơ bản, cơ sở. Môn thi cơ bản, cơ sở do Thủ trưởng cơ sở đào tạo quyết định.

2. Môn thi tuyển sinh trình độ tiến sĩ: ngoại ngữ.

Điều 7. Môn thi ngoại ngữ:

1. Môn thi ngoại ngữ là một trong các ngoại ngữ sau: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật.

2. Thí sinh dự thi trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ngành ngoại ngữ phải dự thi ngoại ngữ thứ hai theo Khoản 1 của Điều này.

3. Môn thi ngoại ngữ được Giám đốc ĐHQG-HCM giao nhiệm vụ cho một cơ sở đào tạo hoặc tổ chức có đủ năng lực ra đề thi.

Điều 8. Điều kiện miễn thi ngoại ngữ

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của cơ sở đào tạo thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là ngôn ngữ của môn thi ngoại ngữ, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng, có bằng tốt nghiệp các chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài được quy định tại Khoản 1 Điều 7;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ được quy định tối thiểu cấp độ B1 (đối với trình độ thạc sĩ), B2 (đối với trình độ tiến sĩ) được quy định tại Phụ lục III, trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM cho phép hoặc công nhận. Thủ trưởng cơ sở đào tạo phải thẩm định và chịu trách nhiệm về tính xác thực của chứng chỉ ngoại ngữ trước khi công nhận tương đương theo Phụ lục III;

đ) Có giấy chứng nhận điểm ngoại ngữ đạt từ 50 điểm trở lên đối với trình độ thạc sĩ, 60 điểm trở lên đối với trình độ tiến sĩ trong kỳ tuyển sinh sau đại học do ĐHQG-HCM tổ chức còn hiệu lực 2 năm kể từ ngày tuyển sinh môn ngoại ngữ đến ngày nộp hồ sơ.

Điều 9. Ngành đúng và ngành phù hợp, ngành gần và ngành khác với ngành dự thi

1. Ngành đúng và ngành phù hợp với ngành dự thi là những ngành có cùng Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV.

2. Ngành được xác định là ngành gần với ngành dự thi khi cùng nhóm ngành trong Danh mục giáo dục, đào tạo cấp III.

3. Ngành được xác định là ngành khác với ngành dự thi khi không cùng nhóm ngành trong Danh mục giáo dục, đào tạo cấp III.